

Bản án số: 331/2019/HS-PT

Ngày 30 - 10 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Nhung;

Ông Trần Vĩnh Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thùy Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 159/2019/TLPT-HS ngày 28 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Đỗ Minh Th và Hồ Văn H; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2019/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đỗ Minh Th, sinh năm 1985 tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp C, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H và bà Phạm Thị T; bị cáo có vợ tên Võ Thị Thu T (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17/6/2018 đến ngày 26/6/2018; hiện nay, bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Văn H (tên gọi khác: Bảy Đ), sinh năm 1954 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp C, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam;

tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn M (đã chết) và bà Phạm Thị S (đã chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Q và có 06 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/6/2018 đến ngày 26/6/2018; hiện nay, bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có 07 bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Khoảng 12 giờ ngày 15/6/2018, Đỗ Minh Th đến nhà Hồ Văn H tại ấp C, xã P, huyện Nh, để thuê nhà của H trong thời gian 03 ngày, từ ngày 15/6/2018 đến ngày 17/6/2018, mục đích làm địa điểm cho các con bạc đến đánh bài được thua bằng tiền; Th trả cho H 1.000.000 đồng/ngày và H đồng ý. Th thuê Trần Quốc P và Nguyễn Ngọc Ph, mua bài, đưa cho các con bạc sử dụng và thu tiền xâu đưa lại cho Th, Th trả tiền công mỗi người 1.000.000 đồng/ngày. Hình thức đánh là bài cào ba lá, dùng bộ bài tây loại 52 lá, một người làm cái 03 ván rồi xoay vòng, nhà cái chia bài cho mỗi tụ 03 lá bài, tính điểm, 9 nút là lớn nhất, không có nút nào là nhỏ nhất (bù), ai điểm lớn hơn nhà cái là người đó thắng và ai thấp điểm hơn nhà cái thì thua, ai không có đủ tiền làm cái thì qua tua, người làm cái thắng nhiều ván thì Quốc P và Ngọc Ph thu 50.000 đồng tiền xâu, tay con đặt nhiều ván thắng thì thu tiền xâu từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng, còn ai thua thì không thu tiền xâu. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Th gọi nhiều con bạc (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến nhà H, để đánh bài cào ăn tiền trong khoảng thời gian từ 15 giờ đến 17 giờ, Quốc P và Ngọc Ph thu được 6.000.000 đồng tiền xâu, Quốc P đưa hết cho Th.

Từ khoảng 14 giờ đến 17 giờ ngày 16/6/2018, nhiều con bạc (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tiếp tục đến nhà H đánh bài cào ba lá, Quốc P và Ngọc Ph thu được 7.000.000 đồng tiền xâu, Quốc P đưa cho Th. Th lấy tiền xâu thu được, trả cho Quốc P và Ngọc Ph mỗi người 2.000.000 đồng tiền công thu tiền xâu; và trả cho H số tiền 2.000.000 đồng thuê nhà trong hai ngày 15/6/2018 và 16/6/2018.

Đến khoảng 14 giờ ngày 17/6/2018, Th, Quốc P và Ngọc Ph tiếp tục tổ chức cho nhiều con bạc đánh bài cào ba lá tính điểm ăn tiền tại nhà của H với

hình thức như trên và trực tiếp thu tiền xâu, các con bạc đặt tiền thành 7 đến 8 tụ, mỗi tụ đặt cược từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng, cụ thể như sau:

Lúc 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị H mang theo số tiền 3.000.000 đồng để cùng tham gia đánh bạc, H đặt tụ riêng và đặt ăn có với tụ của người khác 10 ván, mỗi ván đặt 100.000 đồng, H thua 900.000 đồng.

Lúc 16 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị Kim N mang theo số tiền 1.500.000 đồng để cùng tham gia đánh bạc, N đặt tụ riêng, mỗi ván 300.000 đồng, N đặt 5 ván thì thua hết tiền.

Lúc 16 giờ cùng ngày, Huỳnh Như B mang theo số tiền 3.080.000 đồng để cùng tham gia đánh bạc, B đặt ăn có với tụ của một người khác (chưa rõ lai lịch) 3 ván mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, B thua 300.000 đồng.

Lúc 16 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Thị N mang theo số tiền 500.000 đồng để cùng tham gia đánh bạc, N đặt ăn có với tụ người khác (chưa xác định) 01 ván với số tiền 200.000 đồng và đặt tụ riêng 02 ván với số tiền 300.000 đồng, N thua hết 500.000 đồng;

Lúc 17 giờ cùng ngày, Mai Kim H mang theo 1.295.000 đồng để cùng tham gia đánh bạc, H đặt ăn có với tụ của người khác (chưa xác định được nhân thân) 03 ván, mỗi ván 50.000 đồng, H thua 150.000 đồng.

Lúc 17 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Văn P mang theo số tiền 600.000 đồng, sử dụng số tiền 500.000 đồng để cùng tham gia đánh bạc, P đặt ăn có vào tụ của N mỗi ván 300.000 đồng, đánh được 5 ván, mỗi ván đặt từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, thua hết 500.000 đồng, P cầm số tiền 100.000 đồng còn lại đi mua đồ, mua xong P quay lại để mượn tiền của N chơi tiếp nhưng chưa kịp mượn;

Khi các con bạc đang chơi, Th đi bộ qua nhà của H (nhà Th phía sau, giáp ranh nhà H) để kiểm tra số lượng các con bạc tham gia và việc thu xâu của Quốc P và Ngọc Ph; sau đó, Th ra ngoài nhà của H, nói chuyện với H rồi Th cho H số tiền 200.000 đồng. Đến 18 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Nhơn Trạch phối hợp cùng Công an xã P, phát hiện và bắt quả tang Th cùng những người trên; tạm giữ tại chiếu bạc số tiền 29.449.000 đồng, tạm giữ trên người của các con bạc số tiền 6.025.000 đồng và 05 bộ bài tây loại 52 lá, trong đó có 02 bộ đã qua sử dụng. Đối với Trần Quốc P và Nguyễn Ngọc Ph và các con bạc khác đã bỏ trốn. Đến ngày 20/8/2018, Trần Quốc P tiếp tục tổ chức đánh bạc cho nhiều con bạc tại nhà của Nguyễn Thị K ở ấp P, xã P, huyện N thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

2. Vật chứng vụ án:

- 29.449.000 đồng là tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc và được thu giữ tại chiếu bạc.

- Số tiền 6.025.000 đồng (trên người của Huỳnh Như B số tiền là 2.780.000 đồng, Nguyễn Thị H số tiền là 2.100.000 đồng, Mai Kim H số tiền là 1.145.000 đồng).

- 05 bộ bài tây 52 lá (02 bộ đã sử dụng, 03 bộ mới).

- Số tiền 2.200.000 đồng tiền thu lợi bất chính của bị cáo Hồ Văn H giao nộp.

3. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2019/HS-ST ngày 05-4-2019 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số: 13/2019/TB-TA ngày 06-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, đã quyết định như sau:

Tuyên bố: các bị cáo Đỗ Minh Th và Trần Quốc P phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Hồ Văn H phạm tội “Gá bạc” và các bị cáo Huỳnh Như B, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Kim N, Mai Kim H, Trần Văn P và Nguyễn Thị N phạm tội “Đánh bạc”.

1/ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo Đỗ Minh Th 08 (tám) tháng tù giam, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 17/6/2018 đến ngày 26/6/2018. Phạt bị cáo Th số tiền 20.000.000 đồng.

2/ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc P 07 (bảy) tháng 07 (bảy) ngày tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 29/8/2018. Trả tự do cho bị cáo P tại phiên tòa. Phạt bị cáo P số tiền 20.000.000 đồng.

3/ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn H 07 (bảy) tháng tù giam, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 17/6/2018 đến ngày 26/6/2018. Phạt bị cáo H số tiền 20.000.000 đồng.

4/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Như B 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Phạt bị cáo B số tiền 10.000.000 đồng.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Phạt bị cáo H số tiền 10.000.000 đồng.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim N 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Phạt bị cáo Kim N số tiền 10.000.000 đồng.

- Xử phạt: Bị cáo Mai Kim H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Phạt bị cáo Mai Kim H số tiền 10.000.000 đồng.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn P 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Phạt bị cáo P số tiền 10.000.000 đồng.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị N 10 (mười) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Phạt bị cáo N số tiền 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về thời gian thử thách, giao các bị cáo được hưởng án treo về địa phương, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

4. Kháng cáo:

- Ngày 12-4-2019, bị cáo Đỗ Minh Th kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

- Ngày 19-4-2019, bị cáo Hồ Văn H kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo và giảm hình phạt tiền.

5. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” là không đúng; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm về phần này. Quyết định hình phạt của cấp sơ thẩm đối với các bị cáo là phù hợp nên không có căn cứ xem xét; tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm, các bị cáo cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ mới; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và quyết định khi nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Đỗ Minh Th về tội “Tổ chức đánh bạc” và bị cáo Hồ Văn H về tội “Gá bạc”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Cấp sơ thẩm xác định:

+ Bị cáo Đỗ Minh Th: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện khắc phục sửa chữa sai lầm; khi phạm tội, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm; chưa có tiền án, tiền sự; phù hợp quy định tại điểm i, s, t khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Bị cáo Hồ Văn H: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án, tiền sự; bản thân có tiền sử bệnh huyết áp; phù hợp quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Việc cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết: “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là chưa đúng; bởi vì, các bị cáo bị xét xử ở khung hình phạt đến 05 năm tù; do đó, sửa án sơ thẩm về phần này.

- Tại cấp phúc thẩm:

+ Bị cáo Đỗ Minh Th cung cấp đơn là lao động chính trong gia đình, phải nuôi dưỡng nhiều người thân, cụ thể: Bà nội tên Dương Thị N, sinh năm 1943, 02 con nhỏ sinh năm 2008 và 2010 và chú ruột tên Đỗ Minh H bị tai nạn giao thông không đi lại được; đơn được chính quyền địa phương và nhà trường nơi các cháu theo học xác nhận; thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Bị cáo Hồ Văn H cung cấp các tài liệu, chứng cứ thể hiện bản thân bị bệnh nặng, phổi tắc nghẽn mạn tính, cao huyết áp vô căn, di chứng nhồi máu não và tai biến mạch máu não. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo sức khỏe yếu, phải ngồi tham gia phiên tòa, việc đi lại phải có người trợ giúp; thuộc trường

hợp quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

2.3. Về hình phạt:

Bị cáo Đỗ Minh Th phạm tội đồng phạm giản đơn, các bị cáo hành động bộc phát và số tiền phạm tội không lớn. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 196/2015/QĐST-HNGĐ ngày 17-12-2015 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, xác nhận của chính quyền địa phương ngày 04-4/2019 và các tài liệu nộp tại cấp phúc thẩm nêu trên, thể hiện bản thân bị cáo Đỗ Minh Th là lao động chính, phải trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con nhỏ đang đi học và nhiều người thân phụ thuộc. Bị cáo Hồ Văn H bị bệnh nặng như đã nêu trên.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt; ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Việc buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là không cần thiết; trong đó, việc phạt tù đối với bị cáo Hồ Văn H là quá nghiêm khắc; do đó, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, chuyển sang hình phạt tiền là đủ răn đe, giáo dục và thu ngân sách Nhà nước. Do áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Đối với phần trình bày của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Minh Th và Hồ Văn H.

Sửa về áp dụng pháp luật và hình phạt do chủ quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2019/HS-ST ngày 05-4-2019 và Thông báo sửa chữa, bổ sung

bản án số: 13/2019/TB-TA ngày 06-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

1. Hình phạt:

1.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Đỗ Minh Th phải nộp 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước về tội “Tổ chức đánh bạc”.

1.2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Hồ Văn H (tên gọi khác: Bảy Đ) phải nộp 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước về tội “Gá bạc”.

1.3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo khác, biện pháp tư pháp và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (2);
- Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Nhơn Trạch;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ-Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Ủy ban nhân dân xã P;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành